

## CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

( Ban hành kèm theo Quyết định số 639 /QĐ-CDNCNNLNB ngày 24 tháng 11 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghệ và Nông lâm Nam Bộ)

**Tên nghề:** Trồng và khai thác rừng trồng

**Trình độ đào tạo:** Sơ cấp nghề

**Đối tượng tuyển sinh:** Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, đủ sức khỏe, có trình độ từ tiểu học trở lên

**Số lượng mô đun đào tạo:** 03 mô đun

**Bằng cấp sau khi tốt nghiệp:** Chứng chỉ sơ cấp nghề

### I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

#### 1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp

##### - Kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về nhận hiện trường trồng rừng, kỹ thuật trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ rừng và nghiệm thu rừng trồng.

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về kỹ thuật khai thác gỗ rừng trồng.

##### - Kỹ năng:

+ Thực hiện được công việc nhận hiện trường, phát dọn thực bì, làm đất trồng rừng.

+ Vận dụng để trồng được một số loài cây rừng chủ yếu tại địa phương.

+ Thực hiện được các công việc làm cỏ, xới đất, bón phân, phòng trừ sâu bệnh hại rừng.

+ Thực hiện được công việc làm đường ranh cản lửa, phòng và chữa cháy rừng.

+ Thực hiện được công việc chặt hạ gỗ rừng trồng bằng công cụ thủ công và bằng cưa xăng.

+ Thực hiện được công việc điều tra đo tính trữ lượng gỗ rừng trồng; đo tính khối lượng gỗ cây hoặc gỗ đống sau khai thác.

**- Thái độ:**

+ Tích cực trong công việc trồng cây gây rừng; tiết kiệm và tận dụng đất trống đồi núi trọc để trồng rừng.

+ Có ý thức phát triển tài nguyên rừng và bảo vệ môi trường sinh thái.

## 2. Cơ hội việc làm

- Học xong chương trình này học viên sẽ tự tạo được việc làm mới trên mảnh đất của gia đình mình hoặc nhận khoán trồng rừng theo các chương trình, dự án của Nhà nước;

- Hợp đồng một số khâu công việc với các doanh nghiệp tư nhân hoặc Nhà nước về lĩnh vực trồng rừng, khai thác gỗ và bảo vệ rừng;

- Tham gia hoạt động khuyến nông cơ sở.

## II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

### 1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian đào tạo: 3 tháng

- Thời gian học tập: 11 tuần

- Thời gian thực học: 400 giờ

- Thời gian kiểm tra hết mô đun và ôn, kiểm tra kết thúc khóa học: 40 giờ (Trong đó ôn và kiểm tra kết thúc khóa học: 16 giờ)

### 2. Phân bố thời gian học tập tối thiểu

- Thời gian học tập: 440 giờ

- Thời gian thực học các mô đun đào tạo nghề: 400 giờ

+ Thời gian học lý thuyết: 90 giờ

+ Thời gian học thực hành: 310 giờ

## III. DANH MỤC MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP

Mã MD	Tên mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MD 01	Trồng và chăm sóc rừng	168	36	118	14

MĐ 02	Nuôi dưỡng và bảo vệ rừng	120	30	78	12
MĐ 03	Khai thác gỗ	136	24	100	12
<i>Ôn và kiểm tra kết thúc khóa học</i>		16			16
<b>Tổng số</b>		<b>440</b>	<b>90</b>	<b>296</b>	<b>54</b>

\* *Ghi chú:* Bao gồm cả số giờ kiểm tra định kỳ trong từng mô đun (được tính vào giờ thực hành) và số giờ kiểm tra hết mô đun.

#### IV. CHƯƠNG TRÌNH VÀ GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO

(Nội dung chi tiết chương trình và giáo trình mô đun xem tại trang web: <http://www.vutochuccanbo-bnn.gov.vn>)

#### V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

##### 1. Hướng dẫn xác định danh mục các mô đun đào tạo nghề; Thời gian, phân bố thời gian và chương trình cho mô đun

Chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề “Trồng và khai thác rừng trồng” được dùng để dạy nghề cho lao động nông thôn có nhu cầu học nghề. Khi học viên học đủ các mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khoá học sẽ được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề.

Ngoài ra theo yêu cầu của người học, có thể dạy độc lập một hoặc một số mô đun (Trồng và chăm sóc rừng; Nuôi dưỡng và bảo vệ rừng; Khai thác gỗ) và cấp giấy chứng nhận đã hoàn thành các mô đun đó.

Chương trình gồm 03 mô đun như sau:

- Mô đun 01: “Trồng và chăm sóc rừng” có thời gian đào tạo là 168 giờ trong đó có 36 giờ lý thuyết, 118 giờ thực hành và 14 giờ kiểm tra. Mục đích là trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp nhận hiện trường, kỹ thuật xử lý thực bì, làm đất, trồng cây, chăm sóc rừng và nghiệm thu rừng trồng.

- Mô đun 02: “Nuôi dưỡng và bảo vệ rừng” có thời gian đào tạo là 120 giờ trong đó có 30 giờ lý thuyết, 78 giờ thực hành và 12 giờ kiểm tra. Mục đích là trang bị những kiến thức và kỹ năng cơ bản về kỹ thuật nuôi dưỡng rừng trồng, phòng chữa cháy rừng, phòng trừ sâu bệnh hại rừng, phương pháp ngăn chặn người và gia súc phá hoại rừng.

- Mô đun 03: “Khai thác gỗ” có thời gian đào tạo là 136 giờ trong đó có 24 giờ lý thuyết, 100 giờ thực hành và 12 giờ kiểm tra. Mục đích là trang bị

những kiến thức và kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chặt hạ gỗ bằng công cụ thủ công, kỹ thuật chặt hạ gỗ bằng cưa xăng, phương pháp vận xuất gỗ thủ công, phương pháp đo tính trữ lượng gỗ rừng trồng và khối lượng gỗ sau khai thác.

## 2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khóa học

TT	Mô đun kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra
Kiến thức, kỹ năng nghề			
1	Lý thuyết nghề	Vấn đáp/Trắc nghiệm	Không quá 60 phút
2	Thực hành nghề	Bài thực hành kỹ năng nghề	Không quá 12 giờ

## 3. Các chú ý khác

Trong quá trình thực hiện để đạt hiệu quả cao trong đào tạo và phù hợp với thực tế. Học viên có thể được bố trí thực tập sản xuất ngay tại các hộ gia đình đang thực hiện công việc trồng hoặc khai thác rừng. Trong thời gian học tập có thể phối hợp với chính quyền địa phương thành lập đội phòng chữa cháy rừng, sẵn sàng tổ chức thực hiện khi có cháy xảy ra.

**HIỆU TRƯỞNG**